

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HNGĐ-ST

Ngày 09/6/2021

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Thành.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đoàn Ngọc Sử.
2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thảo Linh – Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:*
Bà Lại Thị Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2021/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 3 năm 2021, về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXX-ST ngày 23 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Chị Hoàng Thị L**, sinh năm 1995

HKTT: Thôn H, xã L, huyện Đông Hưng, Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã C, huyện Hưng Hà, Thái Bình.

* *Bị đơn:* **Anh Lương Thế Duy**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Đông Hưng, Thái Bình.

(Chị L có đơn xin xét xử vắng mặt; anh D vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện ngày 08/3/2021 và tại bản tự khai ngày 09/3/2021 chị Hoàng Thị L nguyên đơn trình bày:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Chị kết hôn với anh Lương Thế D ngày 27/4/2018 do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận tháng 3/2019 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không quan tâm đến vợ con do có người khác bên ngoài, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2019. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn với anh Lương Thế D.

* *Về con chung*: Chị và anh D có 01 con chung là Lương Hoàng Thanh P, sinh ngày 02/10/2018. Ly hôn chị có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu anh D phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

* *Về tài sản và nợ*: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Đối với bị đơn anh Lương Thế D: Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh D không có mặt để tham gia tố tụng tại Tòa án.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 08/4/2021 đối với bà Vũ Thị D, sinh năm 1969 (là mẹ đẻ anh Lương Thế D) - Trú tại: Thôn H, xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, trình bày như sau: Anh D đã biết việc chị L xin ly hôn và nhận được thông báo thụ lý vụ án và thông báo về phiên họp việc kiểm tra, giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Anh D kết hôn với chị L ngày 27/4/2018 do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Trong cuộc sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, chị L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Gia đình cũng có tìm gọi chị L quay về chung sống cùng anh D để vợ chồng đoàn tụ, nuôi dạy con chung nhưng chị L không về. Anh D đã biết việc chị L xin ly hôn nhưng do công việc bận mãi không về Tòa án làm việc được cũng như tình cảm giữa anh D, chị L không thể hàn gắn được nên đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lương Hoàng Thanh P, sinh ngày 02/10/2018, ly hôn anh D đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đối với bị đơn anh D đã nhận được thông báo của Tòa án về việc chị L xin ly hôn nhưng anh D vẫn vắng mặt không trực tiếp đến Tòa án làm việc nên việc chấp hành pháp luật của bị đơn là chưa nghiêm chỉnh.

- Về nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX căn cứ vào quy định của pháp luật xử cho chị Hoàng Thị L được ly hôn với anh Lương Thế D; Về con chung chị L, anh D có 01 con chung là Lương Hoàng Thanh P, sinh ngày 02/10/2018. Ly hôn chị L có nguyện vọng nuôi con, anh D đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án anh D không có mặt nên việc giao con cho anh D là không đảm bảo quyền lợi cho con chung. Vì vậy cần giao con Lương Hoàng Thanh P, sinh ngày 02/10/2018 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận việc chị L không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết; Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét toàn bộ các tài liệu chứng cứ và ý kiến của các đương sự tại các lời khai và tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Nguyên đơn, bị đơn đều có hộ khẩu thường trú tại huyện Đông Hưng, quá trình giải quyết vụ án các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản mà chỉ giải quyết về quan hệ hôn nhân và con chung, vì vậy căn cứ vào các Điều 28; 35; 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân huyện Đông Hưng giải quyết là đúng thẩm quyền.

- Anh Lương thế D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, tại phiên tòa ngày 17/5/2021 anh D vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX đã hoãn phiên tòa.

- Tại phiên tòa ngày 09/6/2021, anh D tiếp tục vắng mặt, chị L có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị L, anh D.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L kết hôn với anh Lương Thế D ngày 27/4/2018 do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận tháng 3/2019 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, anh D không quan tâm đến vợ con, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2019. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn chị L xin được ly hôn, anh D cũng xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Tại biên bản xác minh ngày 08/4/2021 chính quyền địa phương xác định giữa chị L, anh D có phát sinh mâu thuẫn nhưng mâu thuẫn cụ thể thì địa phương không nắm rõ nên đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

HĐXX thấy rằng: Chị L, anh D đã sống ly thân từ tháng 3/2019 đến nay, không quan tâm đến nhau, không có mối ràng buộc về kinh tế nên xác định tình cảm vợ chồng giữa chị L, anh D không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị L, xử cho chị L được ly hôn với anh D là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị L, anh D có 01 con chung là Lương Hoàng Thanh P, sinh ngày 02/10/2018. Ly hôn chị L có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu anh D phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cần được chấp nhận. Anh D đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật hiện anh D đi làm xa nên việc giao con chung cho anh D là không đảm bảo quyền lợi cho con chung theo quy định của pháp luật, ngoài ra con chung Lương Hoàng Thanh P, sinh ngày

02/10/2018 chưa đủ 36 tháng tuổi. Vì vậy căn cứ vào khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao con Lương Hoàng Thanh P cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và chấp nhận việc chị L không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp đảm bảo quyền lợi cho con chung.

[4] Về tài sản: Chị Hoàng Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 116 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị L được ly hôn anh Lương Thế D.

2. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lương Hoàng Thanh P, sinh ngày 02/10/2018 và chấp nhận việc chị L không yêu cầu anh D phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Chị Hoàng Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng chị L đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002691 ngày 09/3/2021 thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị L có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lương Thế D có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Đông Hưng;
- Các đương sự;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
Đã ký

Hoàng Văn Thành

